

Số: /2023/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; Nghị định 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật;

Thực hiện Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 373/TTr-SXD ngày 18 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định:

1. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 2 như sau:

“ a) Chi phí hỏa táng:

- Đối với thi hài từ đủ 10 tuổi trở lên: 6.500.000 đồng/trường hợp.
- Đối với thi hài dưới 10 tuổi: 4.500.000 đồng/trường hợp.”

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng này được áp dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng; Tài chính; Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT, K14.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng